

QUYẾT ĐỊNH

Phê duyệt Đề án “Vận động tình nguyện viên người nước ngoài hỗ trợ dạy ngoại ngữ tại tỉnh Đồng Nai giai đoạn 2024 - 2028”

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG NAI

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Nghị định số 152/2020/NĐ-CP ngày 30 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ quy định về người lao động nước ngoài làm việc tại Việt Nam và tuyển dụng, quản lý người lao động Việt Nam làm việc cho tổ chức, cá nhân nước ngoài tại Việt Nam;

Căn cứ Nghị định số 70/2023/NĐ-CP ngày 18 tháng 9 năm 2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 152/2020/NĐ-CP ngày 30 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ quy định về người lao động nước ngoài làm việc tại Việt Nam và tuyển dụng, quản lý người lao động Việt Nam làm việc cho tổ chức, cá nhân nước ngoài tại Việt Nam;

Căn cứ Nghị định số 80/2020/NĐ-CP ngày 08 tháng 7 năm 2020 của Chính phủ về quản lý và sử dụng viện trợ không hoàn lại không thuộc hỗ trợ phát triển chính thức của các cơ quan, tổ chức, cá nhân nước ngoài dành cho Việt Nam;

Căn cứ Nghị định số 101/2017/NĐ-CP ngày 01 tháng 9 năm 2017 của Chính phủ về đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức;

Căn cứ Nghị định số 89/2021/NĐ-CP ngày 18 tháng 10 năm 2021 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 101/2017/NĐ-CP ngày 01 tháng 9 năm 2017 của Chính phủ về đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức;

Căn cứ Nghị định số 58/2022/NĐ-CP ngày 31 tháng 8 năm 2022 của Chính phủ về đăng ký và quản lý hoạt động của các tổ chức phi chính phủ nước ngoài tại Việt Nam;

Căn cứ Quyết định số 12/2023/QĐ-UBND ngày 31 tháng 3 năm 2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai ban hành Quy chế về quản lý và sử dụng viện trợ không hoàn lại không thuộc hỗ trợ phát triển chính thức của các cơ quan, tổ chức, cá nhân nước ngoài dành cho Việt Nam trên địa bàn tỉnh Đồng Nai;

Căn cứ Quyết định số 5067/QĐ-UBND ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai về việc Ban hành Kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức tỉnh Đồng Nai giai đoạn 2021-2025;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Ngoại vụ tại Tờ trình số 3556/TTr-SNV ngày 12 tháng 12 năm 2023,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt kèm theo Quyết định này Đề án “Vận động tình nguyện viên người nước ngoài hỗ trợ dạy ngoại ngữ tại tỉnh Đồng Nai giai đoạn 2024 - 2028”.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc các Sở, ban, ngành: Ngoại vụ, Lao động - Thương binh và Xã hội, Giáo dục và Đào tạo, Tài chính, Nội vụ, Công an tỉnh, Liên hiệp các tổ chức hữu nghị tỉnh, các trường cao đẳng, đại học trên địa bàn tỉnh và các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Thường trực Tỉnh ủy (b/c);
- Thường trực HĐND tỉnh (b/c);
- Q. Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Chánh, Phó Văn phòng UBND tỉnh;
- Công Thông tin điện tử tỉnh;
- Lưu: VT, THNC, KGVX.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
Q. CHỦ TỊCH



Võ Tấn Đức



ĐỀ ÁN

**Vấn đề tỉnh nguyên viên người nước ngoài hỗ trợ giảng dạy ngoại ngữ tại tỉnh
Đồng Nai giai đoạn 2024 - 2028**

*(Kèm theo Quyết định số 3476/QĐ-UBND ngày 29 tháng 12 năm 2023 của Ủy ban
nhân dân tỉnh Đồng Nai)*

I. SỰ CẦN THIẾT XÂY DỰNG ĐỀ ÁN

Qua 10 năm triển khai thực hiện Nghị quyết 22-NQ/TW ngày 10/4/2013 của Bộ Chính trị về Hội nhập quốc tế đã cho thấy hội nhập quốc tế thực sự là một định hướng chiến lược, lâu dài và đúng đắn của Đảng và Nhà nước ta. Hội nhập quốc tế đã đóng góp quan trọng vào các thành tựu phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng, an ninh nâng cao uy tín, vị thế của đất nước trong thời gian qua. Trên bình diện đa phương, Việt Nam có nhiều đóng góp hiệu quả và đảm nhiệm thành công vai trò chủ chốt tại các tổ chức, diễn đàn quốc tế. Đến nay, Việt Nam thiết lập quan hệ ngoại giao với 193 quốc gia trên thế giới và tạo lập khuôn khổ quan hệ ổn định với nhiều đối tác chiến lược, toàn diện; chính thức tham gia vào các hoạt động gìn giữ hòa bình cũng như tham gia sâu rộng vào nhiều hiệp định thương mại tự do (FTA) và liên kết thương mại thế hệ mới, tiêu chuẩn cao như CPTPP, EVFTA..., góp phần củng cố và tăng cường cục diện đối ngoại thuận lợi, rộng mở cho phát triển đất nước.

Tỉnh Đồng Nai là địa phương hình thành trên vùng đất có truyền thống lịch sử lâu đời, là nơi giao lưu, hội tụ của nhiều nền văn hóa lớn. Nhờ vậy, Đồng Nai lưu dấu nhiều giá trị văn hóa đặc sắc, đặc trưng với rất nhiều di tích, di sản văn hóa và danh lam thắng cảnh được xếp hạng cấp quốc gia, đặc biệt Khu Dự trữ Sinh quyển Đồng Nai được UNESCO công nhận là Khu Dự trữ Sinh quyển thứ 580 của thế giới vào ngày 29/6/2011. Nằm trong Vùng kinh tế trọng điểm phía Nam, Đồng Nai là một trong những địa phương có lợi thế về giao thông thuận tiện và có tốc độ tăng trưởng kinh tế được xếp vào một trong những tỉnh đứng đầu cả nước. Trong những năm gần đây, tốc độ tăng trưởng kinh tế của tỉnh luôn đạt ở mức cao và ổn định, bình quân 8% năm. Tính đến nay, trên địa bàn tỉnh Đồng Nai có 32 khu công nghiệp được thành lập với tổng diện tích đất hơn 10.270 ha; trong đó 31 khu công nghiệp đang hoạt động, 01 khu công nghiệp (Khu công nghiệp Công nghệ cao Long Thành) đang trong giai đoạn chuẩn bị xây dựng hạ tầng. Trên địa bàn tỉnh có 45 quốc gia và vùng lãnh thổ hoạt động đầu tư với tổng số 1.591 dự án, tổng vốn đăng ký đạt 33,86 tỷ USD. Dự kiến đến năm 2025, Cảng hàng không Quốc tế Long Thành hoàn thành giai đoạn 1 và được

đưa vào khai thác, sử dụng, sẽ tạo động lực phát triển không chỉ cho địa phương mà cho cả toàn vùng Kinh tế trọng điểm phía Nam. Tỉnh Đồng Nai đặc biệt quan tâm đến việc triển khai hiệu quả các hoạt động đối ngoại, giao lưu, hợp tác với các đối tác, địa phương nước ngoài, tăng cường các hoạt động quảng bá tiềm năng, thế mạnh của địa phương đến với bạn bè quốc tế. Đến nay, tỉnh Đồng Nai đã thiết lập và ký kết 38 Bản Ghi nhớ, Thỏa thuận hợp tác quốc tế cấp tỉnh lần đầu và tái ký kết 13 Bản Thỏa thuận hợp tác quốc tế cấp tỉnh với các địa phương, đối tác nước ngoài, trong đó có các đối tác lớn như Nhật Bản, Hàn Quốc, Hoa Kỳ, Trung Quốc,...

Trong bối cảnh toàn cầu hóa và hội nhập quốc tế ngày càng diễn ra sâu rộng như vậy, việc thông thạo ngoại ngữ đang dần trở thành một kỹ năng không thể thiếu. Nhờ khả năng ngoại ngữ, con người dễ dàng tiếp cận với nền văn minh thế giới, mở rộng mối quan hệ, giao lưu và phát huy tiềm năng của bản thân. Do đó, việc đào tạo ngoại ngữ là một nhiệm vụ rất quan trọng của tỉnh, góp phần nâng cao chất lượng nguồn nhân lực của địa phương. Tuy nhiên, hiện nay, việc đào tạo ngoại ngữ tại tỉnh vẫn còn nhiều hạn chế, nguồn nhân lực thành thạo ngoại ngữ chưa thực sự đáp ứng nhu cầu của quá trình hội nhập.

Qua khảo sát, tại các trường cao đẳng, đại học, trung học phổ thông trên địa bàn tỉnh việc đào tạo ngoại ngữ cho sinh viên, học sinh đã được quan tâm và triển khai hiệu quả hơn trước. Một số trường Cao đẳng, Đại học đang triển khai các chương trình hợp tác, trao đổi với các cơ sở đào tạo của nước ngoài, tổ chức giao lưu sinh viên Việt Nam với sinh viên các nước. Đây cũng là cơ hội cho các em sinh viên học hỏi và rèn luyện khả năng ngoại ngữ. Tuy nhiên, thời gian diễn ra các chương trình này thường ngắn hạn, do đó chưa thể tạo ra một môi trường thực hành giao tiếp ngoại ngữ hiệu quả. Trong quá trình học tập tại trường, thời gian thực hành với giảng viên là người bản xứ còn hạn chế nên việc giao tiếp với người nước ngoài của sinh viên, học sinh còn chưa được thành thạo, gặp nhiều khó khăn đặc biệt trong kỹ năng nghe- nói. Nguyên nhân của những khó khăn này là do các đơn vị ít có cơ hội tiếp cận và mời các giảng viên bản xứ về giảng dạy và do mức thù lao giảng viên nước ngoài thường rất cao. Một số trường đại học, cao đẳng có mời giảng viên dạy ngoại ngữ là người nước ngoài vào làm việc theo nhiều hình thức khác nhau nhưng việc quản lý nhà nước với đối tượng này chưa thực sự chặt chẽ, có thể gây phát sinh các hoạt động ảnh hưởng đến an ninh trật tự tại địa phương.

Đối với cán bộ, công chức, viên chức tại các sở, ban, ngành của tỉnh, trong thời kỳ hội nhập quốc tế sâu rộng và sự phát triển của cuộc cách mạng 4.0, bên cạnh việc giỏi chuyên môn, nghiệp vụ thì việc thành thạo ngoại ngữ là một yếu tố rất quan trọng. Các cán bộ, công chức, viên chức có trình độ ngoại ngữ, có đủ tự tin kết nối,

trao đổi thông tin, giao tiếp với các đối tác nước ngoài sẽ giúp công tác tham mưu ngày càng chất lượng, hiệu quả, mở rộng quan hệ hợp tác quốc tế của tỉnh với các đối tác, địa phương nước ngoài tiềm năng, qua đó góp phần thúc đẩy quá trình hội nhập quốc tế của đất nước. Theo đó, tỉnh Đồng Nai rất quan tâm đến việc đào tạo nguồn nhân lực, trong đó có đào tạo ngoại ngữ. Hàng năm, tỉnh ban hành Kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng dành cho cán bộ, công chức, viên chức của tỉnh trong đó giao các sở, ban, ngành tổ chức lớp bồi dưỡng nâng cao năng lực sử dụng ngoại ngữ (tiếng Anh) qua 04 kỹ năng và lớp bồi dưỡng, nâng cao kỹ năng biên, phiên dịch tiếng Anh dành cho cán bộ, công chức, viên chức của tỉnh. Tuy nhiên, trong khi triển khai tổ chức các lớp bồi dưỡng trên, tỉnh cũng gặp khó khăn trong việc tìm kiếm các giảng viên là người bản xứ để tạo điều kiện cho học viên được thực hành giao tiếp.

Trước những khó khăn trong việc đào tạo ngoại ngữ trên địa bàn tỉnh, ngày 27/6/2018, tỉnh Đồng Nai đã ban hành Quyết định số 2201/QĐ-UBND phê duyệt Đề án vận động tình nguyện viên người nước ngoài hỗ trợ giảng dạy ngoại ngữ tại Đồng Nai giai đoạn 2018 - 2022. Trong quá trình triển khai dự án, do ảnh hưởng các yếu tố khách quan, đặc biệt là ảnh hưởng của đại dịch Covid-19, tỉnh Đồng Nai đã tiếp nhận 01 trường hợp tình nguyện viên người nước ngoài đến tham gia giảng dạy ngoại ngữ tại tỉnh là To Sydney Van, sinh ngày: 24/5/1997, giới tính: nam, quốc tịch: Hoa Kỳ. Trình độ chuyên môn: Cử nhân chuyên ngành Tiếng Anh và Triết học, thực hiện công việc tình nguyện tại Trường Đại học Đồng Nai, trợ giảng cho giảng viên tiếng Anh thuộc Khoa Ngoại ngữ của trường và tham gia một số hoạt động ngoại khóa từ tháng 9/2019 đến tháng 02/2020. Trong giai đoạn mới, trước những yêu cầu của quá trình hội nhập và trước những khó khăn còn tồn tại, việc tiếp tục vận động tình nguyện viên người nước ngoài, đặc biệt là người bản xứ ở các quốc gia có ngôn ngữ chính thức là các ngôn ngữ phổ biến như Anh, Nhật, Hàn và Trung để giảng dạy ngoại ngữ tại các trường cao đẳng, đại học, trung học phổ thông trên địa bàn tỉnh, cũng như tham gia giảng dạy tại các lớp bồi dưỡng ngoại ngữ dành cho cán bộ, công chức, viên chức của tỉnh Đồng Nai là rất cần thiết. Trên cơ sở đó, Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt Đề án “Vận động tình nguyện viên người nước ngoài (TNVNNN) hỗ trợ giảng dạy ngoại ngữ tại tỉnh Đồng Nai giai đoạn 2024 - 2028” nhằm tiếp tục nâng cao chất lượng đào tạo và sử dụng ngoại ngữ trên địa bàn tỉnh, đồng thời thực hiện việc quản lý nhà nước đối với tình nguyện viên, giảng viên người nước ngoài đang làm việc tại tỉnh.

II. CƠ SỞ PHÁP LÝ

1. Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019.

2. Nghị định số 152/2020/NĐ-CP ngày 30 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ quy định về người lao động nước ngoài làm việc tại Việt Nam và tuyển dụng, quản lý người lao động Việt Nam làm việc cho tổ chức, cá nhân nước ngoài tại Việt Nam.

3. Nghị định số 70/2023/NĐ-CP ngày 18 tháng 9 năm 2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 152/2020/NĐ-CP ngày 30 tháng 12 năm 2020 quy định về người lao động nước ngoài làm việc tại Việt Nam và tuyển dụng, quản lý người lao động Việt Nam làm việc cho tổ chức, cá nhân nước ngoài tại Việt Nam.

4. Nghị định số 80/2020/NĐ-CP ngày 08 tháng 7 năm 2020 của Chính phủ về quản lý và sử dụng viện trợ không hoàn lại không thuộc hỗ trợ phát triển chính thức của các cơ quan, tổ chức, cá nhân nước ngoài dành cho Việt Nam.

5. Nghị định số 101/2017/NĐ-CP ngày 01 tháng 9 năm 2017 của Chính phủ về đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức.

6. Nghị định số 89/2021/NĐ-CP ngày 18 tháng 10 năm 2021 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 101/2017/NĐ-CP ngày 01 tháng 9 năm 2017 của Chính phủ về đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức.

7. Nghị định số 58/2022/NĐ-CP ngày 31 tháng 8 năm 2022 về đăng ký và quản lý hoạt động của các tổ chức phi chính phủ nước ngoài tại Việt Nam.

8. Quyết định số 12/2023/QĐ-UBND ngày 31 tháng 3 năm 2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai ban hành Quy chế về quản lý và sử dụng viện trợ không hoàn lại không thuộc hỗ trợ phát triển chính thức của các cơ quan, tổ chức, cá nhân nước ngoài dành cho Việt Nam trên địa bàn tỉnh Đồng Nai.

9. Quyết định số 5067/QĐ-UBND ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai về việc ban hành Kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức tỉnh Đồng Nai giai đoạn 2021 - 2025.

III. ĐỐI TƯỢNG THỰC HIỆN ĐỀ ÁN

1. Đối tượng vận động: Tình nguyện viên người nước ngoài.

2. Đối tượng thụ hưởng: Cán bộ, công chức, viên chức trên địa bàn tỉnh; giáo viên, sinh viên, học sinh các trường cao đẳng và đại học, trung học phổ thông trên địa bàn tỉnh.

3. Ngoại ngữ giảng dạy: 04 ngoại ngữ, gồm: Tiếng Anh, Trung, Nhật, Hàn.

4. Thời gian giảng dạy: Từ 03 đến 09 tháng/người/dợt.

IV. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung

Nâng cao chất lượng đào tạo, bồi dưỡng ngoại ngữ cho cán bộ, công chức, viên chức (CBCCVC) các sở, ban, ngành trong tỉnh; sinh viên các trường cao đẳng, đại học; học sinh các trường THPT nhằm đáp ứng nhu cầu học tập, nghiên cứu, làm việc và giao lưu, trao đổi thông tin với người nước ngoài; góp phần nâng cao chất lượng nguồn nhân lực của tỉnh, tạo thuận lợi cho việc giao thương kết nối về kinh tế - văn hóa với các nước trong khu vực và trên thế giới là phương tiện để thực hiện thành công hội nhập quốc tế trên địa bàn tỉnh.

2. Mục tiêu cụ thể

a) Vận động TNVNNN vào giảng dạy ngoại ngữ là các tình nguyện viên của các cơ quan đại diện ngoại giao, các tổ chức phi chính phủ nước ngoài được cấp Giấy đăng ký hoạt động tại Việt Nam, các tổ chức, cá nhân người nước ngoài vào giảng dạy tại các trường cao đẳng, đại học, THPT, các lớp bồi dưỡng ngoại ngữ nói chung và bồi dưỡng kỹ năng biên, phiên dịch cho CBCCVC trong tỉnh. Qua đó, nâng cao chất lượng đào tạo ngoại ngữ của các trường và các chương trình đào tạo, bồi dưỡng của tỉnh.

b) Cụ thể:

- Năm 2024: Triển khai thực hiện công tác vận động, liên hệ với các cơ quan đại diện ngoại giao, cơ quan đại diện lãnh sự, các tổ chức phi chính phủ nước ngoài, các tổ chức, cá nhân nước ngoài để hỗ trợ tìm kiếm tình nguyện viên tham gia Đề án.

- Từ năm 2024 đến năm 2028, mỗi năm vận động ít nhất 02 TNVNNN vào giảng dạy ngoại ngữ (Anh, Trung, Hàn, Nhật) tại các trường cao đẳng, đại học, trung học phổ thông trên địa bàn tỉnh và tham gia giảng dạy các lớp bồi dưỡng ngoại ngữ dành cho CBCCVC.

V. HIỆU QUẢ, TÍNH KHẢ THI CỦA ĐỀ ÁN

1. Hiệu quả của Đề án

a) Đề án hỗ trợ nâng cao chất lượng đào tạo ngoại ngữ của các trường cao đẳng, đại học, trung học phổ thông trên địa bàn tỉnh. Sinh viên sau khi tốt nghiệp có thể tự tin giao tiếp và làm việc với các đối tác nước ngoài, mở ra nhiều cơ hội việc làm tại các doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài, có thể thi tuyển tìm kiếm học bổng ở nước ngoài. Các CBCCVC các sở, ban, ngành của tỉnh được đào tạo thành thạo ngoại ngữ, nâng cao kỹ năng giao tiếp quốc tế, tiếp thu những tiến bộ khoa học, kỹ thuật của các nước tiên tiến, góp phần phát triển kinh tế, xã hội của địa phương.

b) Đề án tạo ra một môi trường đào tạo ngoại ngữ có chất lượng cao với đầy đủ các điều kiện về đội ngũ giảng viên người bản địa. Cán bộ quản lý và giảng viên ngoại ngữ của các trường có cơ hội giao tiếp học tập kinh nghiệm với các đồng

nghiệp người nước ngoài về phương pháp, dạy và học ngoại ngữ tiên tiến hiện đại; tạo tiền đề thuận lợi để triển khai các ngành học ngoại ngữ mới trong từng trường và nhân rộng trong các trường cao đẳng, đại học, trung học phổ thông trên địa bàn tỉnh; góp phần nâng cao chất lượng nguồn nhân lực của tỉnh, hội nhập với giáo dục trong khu vực và thế giới.

c) Đề án có tác động tích cực đến việc xây dựng và nâng cấp chất lượng, chương trình đào tạo ngoại ngữ theo chuẩn khung trình độ châu Âu, góp phần nâng cao chuẩn chương trình ngoại ngữ đầu ra của các trường cao đẳng, đại học, trung học phổ thông trên địa bàn tỉnh, tiếp cận với chuẩn chương trình của các nước tiên tiến.

d) Về tài chính, Đề án tiết kiệm ngân sách nhà nước cấp cho các trường công lập để trả lương cho giảng viên, tiết kiệm ngân sách nhà nước trong đào tạo, bồi dưỡng ngoại ngữ cho CBCCVC.

đ) Đề án là một trong những cơ sở để xây dựng các trường cao đẳng, đại học, trung học phổ thông có thương hiệu đẳng cấp quốc tế của Đồng Nai.

2. Tính khả thi và bền vững của Đề án

a) Sự quan tâm, chỉ đạo sát sao của Ủy ban nhân dân tỉnh, sự phối hợp chặt chẽ, đồng bộ của các cơ quan, đơn vị liên quan trong việc tìm kiếm và vận động tình nguyện viên và sự sẵn sàng, quyết tâm của các trường cao đẳng, đại học, trung học phổ thông, sinh viên, học sinh cũng như các CBCCVC là cơ sở thành công của Đề án.

b) Tỉnh Đồng Nai có quan hệ tốt đẹp và gắn bó với các cơ quan đại diện ngoại giao, các tổ chức nước ngoài có ngôn ngữ chính thức là tiếng Anh, Trung, Nhật, Hàn tại Thành phố Hồ Chí Minh. Bên cạnh đó, tỉnh cũng đã và đang làm tốt việc quản lý, vận động các tổ chức phi chính phủ nước ngoài triển khai dự án tại địa phương. Do đó, việc vận động TNVNNN từ các nguồn trên theo Đề án là rất khả thi và thuận lợi.

c) Việc thực hiện Đề án là cơ sở để các trường thiết lập và duy trì mối quan hệ hợp tác quốc tế, đảm bảo cho Đề án phát triển bền vững và có thể mở rộng việc hợp tác phát triển sang các ngành nghề đào tạo khác.

VI. GIẢI PHÁP, NHIỆM VỤ

1. Thành lập Ban Vận động, tiếp nhận và quản lý TNVNNN vào giảng dạy ngoại ngữ của tỉnh để tổ chức triển khai thực hiện Đề án gồm đại diện lãnh đạo Sở Ngoại vụ làm Trưởng ban, lãnh đạo Liên hiệp các tổ chức hữu nghị làm Phó ban Thường trực và các thành viên là công chức thuộc Sở Ngoại vụ; Sở Lao động - Thương binh và Xã hội; Sở Nội vụ, Sở Giáo dục và Đào tạo; Công an tỉnh, Liên hiệp các tổ chức hữu nghị tỉnh làm thành viên. Ban Vận động xây dựng quy chế hoạt động tiếp nhận và quản lý TNVNNN vào giảng dạy ngoại ngữ, xúc tiến việc liên lạc với

các đơn vị tìm nguồn cung cấp TNVNNN vào giảng dạy ngoại ngữ, phân bổ và quản lý về mặt nhà nước đối với TNVNNN vào giảng dạy ngoại ngữ tại các đơn vị trong tỉnh.

2. Khảo sát nhu cầu TNVNNN giảng dạy ngoại ngữ của các trường cao đẳng, đại học, trung học phổ thông trên địa bàn tỉnh. Kết nối, liên hệ với các cơ quan đại diện ngoại giao, cơ quan đại diện lãnh sự, các tổ chức phi chính phủ nước ngoài, các cơ quan tổ chức nước ngoài mà tỉnh có quan hệ hợp tác để tìm kiếm tình nguyện viên tham gia Đề án.

3. Ban hành kế hoạch tổ chức triển khai thực hiện Đề án theo từng năm để vận động các tổ chức và cá nhân người nước ngoài tham gia giảng dạy theo lộ trình của Đề án. Thực hiện quản lý nhà nước về TNVNNN vào giảng dạy ngoại ngữ, báo cáo định kỳ tình hình tiếp nhận, quản lý giảng viên người nước ngoài vào giảng dạy ngoại ngữ tại đơn vị và trên địa bàn.

4. Tổng kết, đánh giá hiệu quả của Đề án, đề ra phương án thực hiện tiếp theo hoặc kết thúc Đề án.

VII. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Lộ trình thực hiện

a) Giai đoạn 2024 - 2026:

- Quý I/2024: Thành lập Ban Vận động, tiếp nhận và quản lý TNVNNN; xây dựng và ban hành Quy chế hoạt động của Ban Vận động tiếp nhận và quản lý nhà nước đối với TNVNNN giảng dạy ngoại ngữ trên địa bàn tỉnh; khảo sát nhu cầu về tình nguyện viên nước ngoài giảng dạy ngoại ngữ tại các trường cao đẳng, đại học, trung học phổ thông trên địa bàn tỉnh; xây dựng kế hoạch tổ chức triển khai thực hiện Đề án theo từng năm.

- Quý II/2024 - quý III/2024: Kết nối, gặp gỡ tiếp xúc với các cơ quan đại diện ngoại giao, cơ quan đại diện lãnh sự, các tổ chức phi chính phủ nước ngoài, các tổ chức, cá nhân nước ngoài để tìm kiếm và vận động TNVNNN tham gia Đề án.

- Quý IV/2024 - quý IV/2026: Thực hiện các thủ tục tiếp nhận, tổ chức tiếp nhận, phân bổ TNVNNN theo kế hoạch từng năm.

- Tháng 12/2026: Sơ kết việc triển khai thực hiện Đề án, xây dựng kế hoạch triển khai vận động, tiếp nhận TNVNNN cho các năm 2027 - 2028.

b) Giai đoạn 2027 - 2028

- Quý I/2027 - quý IV/2028: Vận động và triển khai việc tiếp nhận TNVNNN theo kế hoạch.

- Quý IV/2028: Tổng kết đánh giá hiệu quả của Đề án, đề ra phương hướng cho giai đoạn tiếp theo.

2. Kinh phí thực hiện Đề án

STT	Nội dung chi	Đơn vị tính	Số tiền (VNĐ)	Số lượng	Tổng (VNĐ)	Ghi chú
1	Công tác liên hệ, trao đổi với các đơn vị tiềm năng cung cấp đội ngũ TNVNNN được chỉ theo chế độ đi lại, lưu trú, công tác phí và quà tặng hiện hành.	Đơn vị/năm	10.000.000 (01 đơn vị/năm)	5	50.000.000	
2	Công tác tổ chức hội nghị sơ kết, tổng kết, khen thưởng các đơn vị, cá nhân có thành tích trong việc triển khai Đề án	Lần	40.000.000	2	80.000.000	
TỔNG (Một trăm ba mươi triệu đồng chẵn)					130.000.000	

3. Phân công thực hiện

a) Sở Ngoại vụ:

- Chủ trì phối hợp với các đơn vị tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh thành lập Ban Vận động, tiếp nhận và quản lý TNVNNN vào giảng dạy ngoại ngữ của tỉnh để tổ chức triển khai thực hiện Đề án gồm đại diện lãnh đạo Sở Ngoại vụ làm Trưởng ban, lãnh đạo Liên hiệp các tổ chức hữu nghị làm Phó ban Thường trực và các thành viên của Ban gồm: Sở Lao động - Thương binh và Xã hội; Sở Nội vụ, Sở Giáo dục và Đào tạo; Công an tỉnh Đồng Nai.

- Chủ trì phối hợp với các đơn vị tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quy chế hoạt động, tiếp nhận và quản lý nhà nước đối với TNVNNN vào giảng dạy ngoại ngữ trên địa bàn tỉnh.

- Chủ trì phối hợp với các đơn vị xây dựng kế hoạch hàng năm triển khai Đề án vận động TNVNNN vào giảng dạy ngoại ngữ tại các trường cao đẳng, đại học, trung học phổ thông trên địa bàn tỉnh.

- Chủ trì phối hợp với các đơn vị khảo sát nhu cầu TNVNNN vào giảng dạy ngoại ngữ của các trường cao đẳng, đại học, trung học phổ thông trên địa bàn tỉnh.

- Tập hợp thông tin về các nguồn cung cấp TNVNNN vào giảng dạy ngoại ngữ của các cơ quan đại diện ngoại giao, cơ quan đại diện lãnh sự, các tổ chức phi chính phủ nước ngoài, các cơ quan, tổ chức, cá nhân nước ngoài mà tỉnh Đồng Nai có quan hệ hợp tác.

- Chủ trì phối hợp với các đơn vị đánh giá hiệu quả của Đề án, đề ra phương án thực hiện tiếp theo hoặc kết thúc Đề án.

b) Liên hiệp các tổ chức hữu nghị tỉnh: Cử nhân sự tham gia Ban Vận động của Đề án; phối hợp Sở Ngoại vụ liên hệ, kết nối và vận động TNVNNN giảng dạy ngoại ngữ từ các tổ chức phi chính phủ được cấp Giấy phép hoạt động trên địa bàn tỉnh.

c) Công an tỉnh:

- Cử nhân sự tham gia Ban Vận động của đề án, hướng dẫn các cơ quan, ban, ngành liên quan thủ tục và các giấy tờ liên quan đến lĩnh vực xuất, nhập cảnh của TNVNNN vào giảng dạy ngoại ngữ theo quy định của pháp luật.

- Phối hợp với các sở, ban, ngành liên quan và các trường có tiếp nhận TNVNNN để quản lý về hoạt động, tạm trú, chương trình giảng dạy của TNVNNN; đảm bảo an ninh - trật tự trong quá trình các TNVNNN đến giảng dạy ngoại ngữ trên bàn tỉnh.

d) Sở Lao động - Thương binh và Xã hội: Cử nhân sự tham gia Ban Vận động của đề án, hướng dẫn hỗ trợ việc cấp giấy phép lao động cho TNVNNN vào giảng dạy ngoại ngữ tại địa phương theo các quy định hiện hành.

đ) Sở Tài chính: Phối hợp với các đơn vị tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh bố trí kinh phí triển khai thực hiện Đề án.

e) Sở Nội vụ: Cử nhân sự tham gia Ban Vận động của đề án; phối hợp với các đơn vị tổ chức và cử CBCCV tham dự các lớp bồi dưỡng ngoại ngữ.

g) Sở Giáo dục và Đào tạo: Cử nhân sự tham gia Ban Vận động; phối hợp quản lý, phân bổ TNVNNN vào giảng dạy tại các trường trung học phổ thông trên địa bàn tỉnh.

h) Các trường cao đẳng, đại học, trung học phổ thông trên địa bàn tỉnh:

- Đăng ký nhu cầu tiếp nhận TNVNNN vào giảng dạy ngoại ngữ của đơn vị về Sở Ngoại vụ.

- Tiếp nhận, quản lý TNVNNN vào giảng dạy ngoại ngữ theo quy định của pháp luật; báo cáo định kỳ việc sử dụng TNVNNN vào giảng dạy ngoại ngữ về Sở Ngoại vụ để tổng hợp báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh./.